

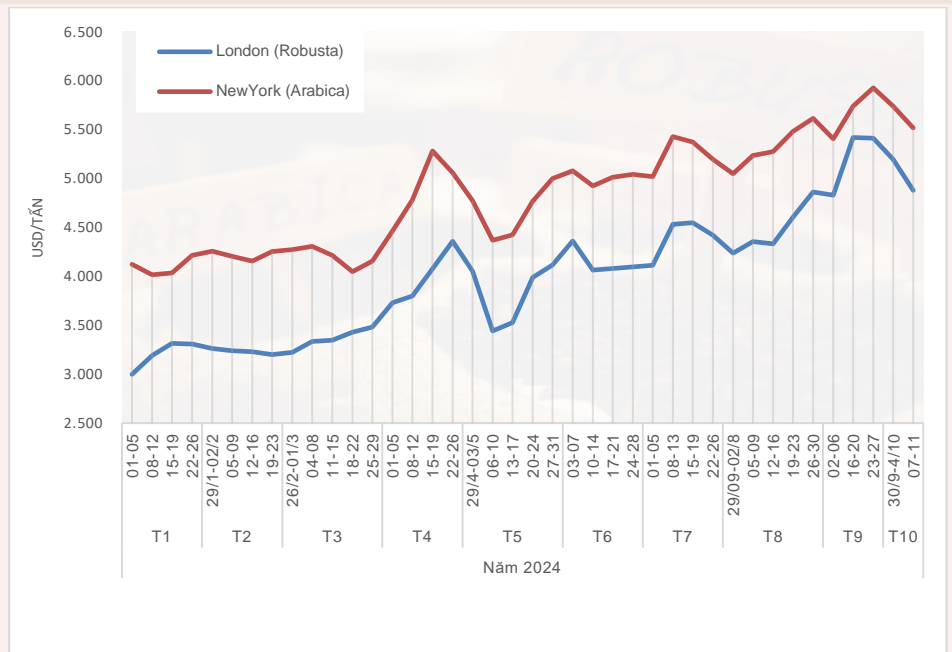
# NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2024 tại thị trường London đạt mức bình quân 4.867 USD/tấn, giảm 6,2% so với tuần trước.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2024 tại thị trường New York đạt mức bình quân 5.518 USD/tấn, giảm 3,9% so với tuần trước.
- ❖ Xuất khẩu cà phê của Brazil tháng 9/2024 tăng 36,79% so với cùng kỳ năm trước, đạt gần 4,1 triệu bao.
- ❖ Xuất khẩu cà phê của Colombia trong tháng 9/2024 đạt 987.000 bao, tăng 160.000 bao, tương đương 19,34% so với tháng 9 năm ngoái.
- ❖ Indonesia, Malaysia và EU hợp tác xây dựng hướng dẫn cho các hộ nông dân nhỏ về các quy định chống phá rừng của EU.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Trong tuần từ ngày 07/đến 11/10/2024, giá cà phê thế giới có xu hướng giảm tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2024 tại thị trường London đạt 4.876 USD/tấn, giảm 6,2% so với tuần trước và tăng 98,1% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.923 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 4.827 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2024 bình quân đạt 5.518 USD/tấn, giảm 3,9% so với mức giá tuần trước, và tăng 67,9% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.620 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.442 USD/tấn. [1]

## MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ QUỐC TẾ

**Brazil**

Chính phủ Brazil đã công bố dữ liệu sơ bộ về xuất khẩu cà phê nhân của nước này trong tháng 9/2024 tăng 36,79% so với cùng kỳ năm trước, đạt gần 4,1 triệu bao. Dự báo xuất khẩu cà phê Conilon của Brazil (cà phê Robusta) có thể tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng cao so với năm ngoái. Dự báo tăng trưởng này phù hợp với sự gia tăng nhu cầu toàn cầu đối với cà phê Robusta nhằm bù đắp sự thiếu hụt của thị trường, mặc dù tình trạng tắc nghẽn tại các cảng xuất khẩu tại Brazil vẫn tiếp diễn.[2]

Về điều kiện thời tiết, lượng mưa tại các khu vực trồng cà phê chính của Brazil được dự báo sẽ gia tăng vào cuối tuần này, và có khả năng xuất hiện những trận mưa lớn hơn. Đây sẽ là tin vui cho các nhà sản xuất cà phê sau khi tháng 9 vừa qua ghi nhận tình trạng khô hạn hơn so với mức trung bình hàng năm. Nếu mùa mưa bắt đầu đúng thời gian này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình ra hoa của cây phê chuẩn bị cho vụ mùa 2025/26 của Brazil [2]

**Colombia**

Liên đoàn Người trồng Cà phê Quốc gia Colombia đã báo cáo rằng sản lượng cà phê của nước này trong tháng 9/2024 đạt 1.071.000 bao, tăng 222.000 bao, tương đương 26,15% so với cùng kỳ năm ngoái. Sản lượng cà phê niên vụ 2023/2024 (từ tháng 10/2023 đến tháng 9/2024) đạt 12.749.000 bao, tăng 2.141.000 bao, tương đương 20,18% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Xuất khẩu cà phê của Colombia trong tháng 9 đạt 987.000 bao, tăng 160.000 bao, tương đương 19,34% so với tháng 9 năm ngoái. Niên vụ 2023/2024, xuất khẩu cà phê của Colombia đạt 11.806.000 bao, tăng 1.082.000 bao, tương đương 10,09% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Colombia, cùng với Trung Mỹ và Mexico, đang bước vào giai đoạn đầu của mùa thu hoạch cà phê mới cho niên vụ 2024/2025. Điều kiện thời tiết nóng và khô đã ảnh hưởng đến giai đoạn ra quả tại khu vực sản xuất cà phê Arabica chất lượng cao, làm giảm kỳ vọng về sản lượng cà phê của Colombia trong niên vụ 2024/2025.

Dự báo sản lượng cà phê của Colombia cho niên vụ 2024/2025 có thể tăng 3,95% so với niên vụ trước, đạt khoảng 13 triệu bao, mặc dù vẫn thấp

hơn mức sản lượng trung bình hàng năm là 13,6 triệu bao. [3]

**Sản lượng cà phê tại một số nước khu vực Trung Mỹ niên vụ 2024/2025.**

Sản lượng cà phê tại Mexico dự kiến sẽ duy trì ổn định ở mức 3,2 triệu bao, trong khi Guatemala dự báo sẽ sản xuất 3,3 triệu bao và Honduras có thể tăng sản lượng lên 5,2 triệu bao. [3]

Các dự báo độc lập cho thấy sản lượng cà phê của Mexico, Colombia và Trung Mỹ sẽ tăng, với phần lớn sự gia tăng đến từ Colombia. Mặc dù thị trường tương lai Arabica đang có giá trị cải thiện, tạo động lực khuyến khích đầu tư vào nông trại và lao động, nhưng các yếu tố kinh tế - xã hội và chi phí lao động vẫn là thách thức, đặc biệt là xu hướng di cư đến các thành phố và ra nước ngoài. [3]

**Indonesia, Malaysia và EU hợp tác xây dựng hướng dẫn cho các hộ nông dân nhỏ về các quy định chống phá rừng của EU.**

Indonesia, Malaysia và Liên minh châu Âu sẽ xây dựng một hướng dẫn thực hiện cho các quy định về chống phá rừng của EU (EUDR) dành cho các hộ nông dân nhỏ lẻ vào tháng 11/2024.[4]

Hội đồng các nước sản xuất dầu cọ (CPOPC) cho biết EU, Indonesia và Malaysia sẽ cùng nhau đưa ra các khuyến nghị và hướng dẫn thực tiễn cho các hộ nông dân nhỏ và doanh nghiệp nhỏ trong các lĩnh vực dầu cọ, cà phê, cao su, gỗ và ca cao để chuẩn bị cho việc tuân thủ EUDR.[4]

Quy định EUDR sẽ yêu cầu các công ty nhập khẩu đậu nành, thịt bò, ca cao, cà phê, dầu cọ, gỗ, cao su và các sản phẩm liên quan phải chứng minh chuỗi cung ứng của họ không góp phần phá hủy rừng thế giới, nếu không sẽ phải đối mặt với các khoản phạt lớn. Indonesia đã cảnh báo rằng các quy định này sẽ đặt gánh nặng hành chính lớn cho các hộ nông dân nhỏ lẻ và có thể loại họ ra khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu. [4]

**Nguồn tham khảo:**

[1]: <https://www.investing.com>

[2]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)

[3]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](#)

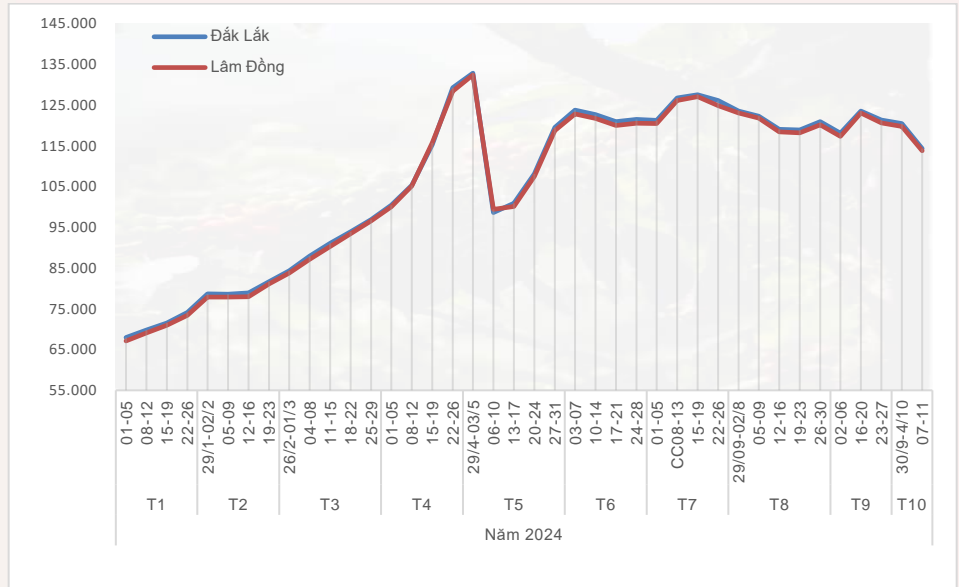
[4]: [Reuters.com](#)



**ĐIỂM TIN**

- ❖ Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên giảm so với tuần trước.
- ❖ Theo Tổng cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 9/2024 ước đạt 65,0 nghìn tấn, trị giá 355,0 triệu USD, giảm 14,7% về lượng và giảm 11,6% về trị giá so với tháng 8/2024.
- ❖ Theo Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VICOFA), niên vụ 2023/2024, Việt Nam đã xuất khẩu gần 1,45 triệu tấn cà phê, dự kiến thu về 5,32 tỉ USD giảm 12,7% về sản lượng nhưng tăng 30,4% về kim ngạch.
- ❖ Cà phê đóng góp 80% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Gia Lai.
- ❖ Viện Khoa học thủy lợi Việt Nam triển khai nghiên cứu ứng dụng công nghệ số phục vụ sản xuất ngành hàng cà phê và hồ tiêu khu vực Tây Nguyên nhằm hỗ trợ người dân tiết kiệm chi phí sản xuất.

**THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**



Nguồn: CTV AgroInfo

**DIỄN BIẾN GIÁ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ TỈNH**

Trong tuần 07 đến 11/10/2024, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên giảm so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 114.353 VNĐ/kg, giảm 5,1% so với tuần trước, và tăng 79,1% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 116.133 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 113.300 VNĐ/kg.[1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 113.740 VNĐ/kg, giảm 5% so với tuần trước, và tăng 79,3% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 115.500 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 112.600 VNĐ/kg. [1]

**MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC**

**Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam niên vụ 2023/2024.**

Theo Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VICOFA), niên vụ 2023/2024 (từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 9 năm 2024), Việt Nam đã xuất khẩu gần 1,45 triệu tấn cà phê, dự kiến thu về 5,32 tỉ USD giảm 12,7% về sản lượng nhưng tăng 30,4% về kim ngạch. Kim ngạch xuất khẩu cà phê niên vụ 2023/2024 cũng đạt mức kỷ lục của ngành này từ trước đến nay. Xét theo từng loại cà phê xuất khẩu, Robusta là loại cà phê xuất khẩu chính tại Việt Nam với sản lượng xuất khẩu dự kiến gần 1,23

triệu tấn, kim ngạch 4,32 tỉ USD - giảm gần 18% về sản lượng nhưng tăng 24% về giá trị nhờ giá xuất khẩu tăng.[2]

Đáng chú ý, cà phê chế biến (rang xay và hòa tan) xuất khẩu được khoảng 130.150 tấn (chưa quy đổi ra cà phê nhân), kim ngạch 898 triệu USD - tăng 44,6% về khối lượng và tăng 76% về giá trị. Điều này cho thấy ngành cà phê đã có sự gia tăng sản phẩm chế biến sâu, nâng cao giá trị xuất khẩu bên cạnh việc xuất khẩu nguyên liệu.[2]

Vụ cà phê mới 2024/2025 đã bắt đầu vụ thu hoạch, Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam dự kiến sản lượng vụ năm nay ở mức 1,47 triệu tấn, giảm mạnh so với vụ trước do thời tiết bất lợi, nhưng xuất khẩu có thể đạt 5 - 6 tỷ USD nhờ giá cao.[2]

### **Gia Lai**

Theo Sở Công Thương tỉnh Gia Lai, kim ngạch xuất khẩu của tỉnh tháng 9/2024 ước đạt 50 triệu USD, lũy kế 9 tháng ước đạt 700 triệu USD, đạt 93,33% kế hoạch, tăng 26,13% so với cùng kỳ. Giá cà phê tăng cao kỷ lục trong năm gần đây mang lại giá trị kim ngạch xuất khẩu lớn cho tỉnh Gia Lai. Cụ thể, sản lượng xuất khẩu cà phê đạt 193.000 tấn, tương ứng với 552 triệu USD (tăng 28,37% về giá trị), chiếm 80% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh.[3]

Cà phê là cây trồng chủ lực của tỉnh Gia Lai với diện tích hơn 100.000 ha, trong đó, diện tích thu hoạch đạt hơn 87.000 ha, tổng sản lượng đạt khoảng 260.000 tấn. Một số doanh nghiệp xuất khẩu cà phê có uy tín trên thị trường quốc tế tại địa bàn tỉnh Gia Lai phải kể đến như: Vĩnh Hiệp, Hoa Trang, Tín Thành Đạt, Louis Dreyfu Company Việt Nam (doanh nghiệp FDI). [3]

Các doanh nghiệp này đều có nhà máy chế biến quy mô lớn, hệ thống kho chứa được đầu tư nâng cấp mở rộng. Đồng thời, các doanh nghiệp đều chú trọng đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, chế biến, từ đó tạo ra nguồn hàng chất lượng, đáp

ứng yêu cầu của những thị trường khó tính như Mỹ, EU, Nhật Bản. [3]

Cùng với đó, các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là Hiệp định EVFTA, RCEP đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường, nâng cao năng lực xuất khẩu. [3]

### **Đắk Lắk**

Ngày 11/10, Sở NN-PTNT Đắk Lắk, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, và UBND huyện Cư M'gar tổ chức hội thảo khoa học về việc ứng dụng công nghệ số trong sản xuất cà phê và hồ tiêu tại Tây Nguyên.[4]

Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam đã triển khai nghiên cứu tại xã Ea Tar, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk với diện tích 50ha trồng cà phê, trong đó 2ha được áp dụng hệ thống tưới và bón phân đồng bộ, kết hợp với hệ thống giám sát khí tượng và cảm biến độ ẩm, nhiệt độ, EC đất. Công nghệ viễn thám được sử dụng để theo dõi tình trạng cây trồng, từ đó đưa ra các giải pháp hỗ trợ tưới bón và ước tính năng suất dựa trên các đặc điểm khí tượng - thủy văn và tình trạng sức khỏe cây. [4]

Mô hình nghiên cứu được đánh giá cao về tính thực tiễn và có khả năng ứng dụng rộng rãi. Các công nghệ tưới tiết kiệm đã được triển khai trên diện tích hơn một nghìn ha, giúp giảm lãng phí tài nguyên nước và nâng cao hiệu quả sản xuất. Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam sẽ tiếp tục hoàn thiện đề tài và mở rộng ứng dụng công nghệ cho các loại cây trồng khác, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững. [4]

### **Nguồn tham khảo:**

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: [Báo Công Thương](#)
- [3]: [thoibaotaichinhvietnam.vn](http://thoibaotaichinhvietnam.vn)
- [4]: [Báo nông nghiệp](#)

## GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>115.500</b>	<b>114.500</b>	<b>112.600</b>	<b>112.800</b>	<b>113.300</b>	<b>113.740</b>	-6.000
Di Linh	115.500	114.500	112.600	112.800	113.300	113.740	-6.000
Lâm Hà	115.500	114.500	112.600	112.800	113.300	113.740	-6.000
Bảo Lộc	115.500	114.500	112.600	112.800	113.300	113.740	-6.000
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>116.133</b>	<b>115.033</b>	<b>113.233</b>	<b>113.433</b>	<b>113.933</b>	<b>114.353</b>	<b>-6.100</b>
Cư M'gar	116.200	115.100	113.300	113.500	114.000	114.420	-5.700
Ea H'leo	116.100	115.000	113.200	113.400	113.900	114.320	-6.300
Buôn Hồ	116.100	115.000	113.200	113.400	113.900	114.320	-6.300
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>116.150</b>	<b>115.050</b>	<b>113.250</b>	<b>113.400</b>	<b>113.950</b>	<b>114.360</b>	<b>-5.370</b>
Gia Nghĩa	116.200	115.100	113.300	113.500	114.000	114.420	-5.360
Đắk R'lấp	116.100	115.000	113.200	113.400	113.900	114.320	-5.360
<b>GIA LAI</b>	<b>116.033</b>	<b>115.000</b>	<b>113.133</b>	<b>113.333</b>	<b>113.933</b>	<b>114.287</b>	<b>-5.360</b>
Chư Prông	116.100	115.000	113.200	113.400	114.000	114.340	-5.360
Pleiku	116.000	115.000	113.100	113.300	113.900	114.260	-5.360
La Grai	116.000	115.000	113.100	113.300	113.900	114.260	-5.360
<b>KON TUM</b>	<b>116.000</b>	<b>115.000</b>	<b>113.100</b>	<b>113.400</b>	<b>113.900</b>	<b>114.280</b>	<b>-5.420</b>
Đắk Hà	116.000	115.000	113.100	113.400	113.900	114.280	-5.420

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn

